

Biểu số: 06d/TP/HTK
Ban hành theo Thông tư số
17/2025/TT-BTP
Ngày nhận báo cáo (BC):
BC tròn năm: Ngày 20
tháng 01 năm sau

**KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ CÁC VIỆC HỘ TỊCH
KHÁC
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH/THÀNH PHỐ
(Tròn năm)
(Từ ngày ... tháng ... năm.....
đến ngày ... tháng ... năm)**

Đơn vị báo cáo:
Sở Tư pháp.....
Đơn vị nhận báo cáo:
Bộ Tư pháp (Cục Kế hoạch - Tài chính)

Đơn vị tính: Trường hợp

I. SỐ VIỆC HỘ TỊCH KHÁC CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

[illegible]

...												
-----	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

II. SỐ VIỆC HỘ TỊCH KHÁC KHÔNG CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

	Đăng ký giám hộ	Đăng ký giám sát việc giám hộ	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	Thay đổi hộ tịch	Cải chính hộ tịch	Bổ sung thông tin hộ tịch	Ghi vào sổ các thay đổi hộ tịch khác	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân				Ghi chú
								Để kết hôn		Để sử dụng vào mục đích khác		
							Nam	Nữ	Nam	Nữ		
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
Tổng số trên địa bàn tỉnh/thành phố												
1. Tên xã/phường/đặc khu...												
2. Tên xã/phường/đặc khu...												
...												

*** Ghi chú:**

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ, tên)

NGƯỜI KIỂM TRA
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ)

..., ngày tháng năm
GIÁM ĐỐC
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

GIẢI THÍCH BIỂU MẪU SỐ 06d/TP/HTK

(Kết quả đăng ký các việc hộ tịch khác)

1. Khái niệm, phương pháp tính

* Biểu mẫu số 06d/TP/HTK: phản ánh tình hình giải quyết các việc hộ tịch khác bao gồm: đăng ký giám hộ/đăng ký việc chấm dứt, thay đổi giám hộ; đăng ký giám sát việc giám hộ/đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ; nhận cha, mẹ, con; thay đổi hộ tịch; cải chính hộ tịch; bổ sung thông tin hộ tịch; xác định lại dân tộc, ghi vào sổ các thay đổi hộ tịch khác; ghi vào sổ việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài, cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân trên địa bàn tỉnh/thành phố.

* Giải thích thuật ngữ:

- Các việc hộ tịch khác không có yếu tố nước ngoài tại UBND cấp xã là các trường hợp đăng ký giám hộ/đăng ký việc chấm dứt, thay đổi giám hộ; đăng ký giám sát việc giám hộ/đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ; nhận cha, mẹ, con; thay đổi hộ tịch; cải chính hộ tịch; bổ sung thông tin hộ tịch; ghi vào sổ các thay đổi hộ tịch khác; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân thực hiện theo các quy định tại Chương II Luật Hộ tịch số 60/2014/QH13, mục 3 và mục 5 Chương III Nghị định số 123/2015/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP.

- Các việc hộ tịch khác có yếu tố nước ngoài tại UBND cấp xã là các trường hợp đăng ký giám hộ/đăng ký việc chấm dứt, thay đổi giám hộ; nhận cha, mẹ, con; thay đổi hộ tịch; cải chính hộ tịch; bổ sung hộ tịch; xác định lại dân tộc; ghi vào sổ việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài thực hiện theo các quy định tại Chương III Luật số 60/2014/QH13 và chương II của Nghị định số 120/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

- Số trường hợp đăng ký giám hộ gồm các trường hợp đăng ký việc giám hộ, đăng ký việc chấm dứt, thay đổi việc giám hộ được UBND cấp xã thực hiện trong kỳ báo cáo.

- Sổ trường hợp đăng ký giám sát việc giám hộ gồm các trường hợp đăng ký giám sát việc giám hộ, đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ được UBND cấp xã thực hiện trong kỳ báo cáo.

- Sổ trường hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con gồm các trường hợp đăng ký việc nhận cha, mẹ, con được UBND cấp xã thực hiện trong kỳ báo cáo.

- Sổ trường hợp thay đổi hộ tịch gồm các trường hợp đăng ký thay đổi những thông tin hộ tịch của cá nhân khi có lý do chính đáng theo quy định của pháp luật dân sự hoặc thay đổi thông tin về cha, mẹ trong nội dung khai sinh đã đăng ký theo quy định của pháp luật được UBND cấp xã giải quyết trong kỳ báo cáo.

- Sổ trường hợp cải chính hộ tịch gồm các trường hợp sửa đổi những thông tin hộ tịch của cá nhân trong trường hợp có sai sót khi đăng ký hộ tịch được UBND cấp xã giải quyết trong kỳ báo cáo.

- Sổ trường hợp bổ sung thông tin hộ tịch gồm các trường hợp được UBND cập nhật thông tin hộ tịch còn thiếu cho cá nhân đã được đăng ký trong kỳ báo cáo.

- Sổ trường hợp xác định lại dân tộc gồm các trường hợp đăng ký xác định lại dân tộc của cá nhân theo quy định của Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 được UBND cấp xã giải quyết trong kỳ báo cáo.

- Sổ trường hợp ghi vào sổ việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài gồm sổ trường hợp ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh; nuôi con nuôi; kết hôn; ly hôn/hủy việc kết hôn và các thay đổi hộ tịch khác (giám hộ; nhận, cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; thay đổi hộ tịch; khai tử) được UBND cấp xã thực hiện trong kỳ báo cáo.

- Sổ trường hợp ghi vào sổ các thay đổi hộ tịch khác gồm sổ trường hợp ghi vào sổ hộ tịch việc thay đổi quốc tịch; xác định cha, mẹ, con; xác định lại giới tính; nuôi con nuôi, chấm dứt việc nuôi con nuôi; ly hôn, hủy việc kết hôn trái pháp luật, công nhận việc kết hôn; công nhận giám hộ; tuyên bố hoặc hủy tuyên bố một người mất tích, đã chết, bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự được UBND cấp xã thực hiện trong kỳ báo cáo.

- Sổ trường hợp cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân bao gồm các trường hợp cấp giấy xác nhận cho công dân Việt Nam sử dụng để kết hôn tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài ở nước ngoài hoặc sử dụng vào mục đích khác được UBND cấp xã thực hiện trong kỳ báo cáo.

3. Cách ghi biểu

Riêng biểu mẫu số 06d/TP/HTK:

- Sau khi rà soát, kiểm tra tính chính xác của số liệu, Sở Tư pháp tổng hợp chi tiết báo cáo của từng UBND cấp xã trên địa bàn vào các dòng tại các mục tương ứng và cộng dòng tổng từng mục, gồm: mục I (Số việc hộ tịch khác có yếu tố nước ngoài), mục II (Số việc hộ tịch khác không có yếu tố nước ngoài).
- Trường hợp cần làm rõ hơn về nội dung số liệu thống kê thì thuyết minh tại cột (11) đối với mục I, cột (12) đối với mục II.

2. Nguồn số liệu

Biểu mẫu số 06d/TP/HTK: tổng hợp từ biểu mẫu số 06c/TP/HTK.